

Số: 11/BC-DPT

Văn Lâm, ngày 14 tháng 01 năm 2021

## **BÁO CÁO** **SƠ KẾT HỌC KÌ I NĂM HỌC 2020-2021**

*Thực hiện công văn số 780/PGDDĐT- GDTHCS, ngày 23/12/2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo Văn Lâm về việc triển khai tổ chức kiểm tra, đánh giá và sơ kết học kỳ I năm học 2020-2021;*

*Căn cứ việc thực hiện kế hoạch giáo dục và tình hình thực tế của nhà trường,*

*Trường THCS CLC Dương Phúc Tư xin trân trọng báo cáo sơ kết học kỳ I năm học 2020-2021 như sau:*

### **A. ĐẶC ĐIỂM:**

#### **1. Sơ lược về tình hình:**

##### **1.1. Đội ngũ:**

Học kỳ I năm học 2020-2021, trường có 27 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trong đó: 2 CBQL, 22 giáo viên (01 giáo viên hợp đồng), 01 văn thư, 01 kế toán, 01 Đồ dùng Thiết bị. Trình độ đào tạo: Cao học 01 đ/c, Đại học có 22 đ/c, cao đẳng 04 đ/c.

Từ ngày 01/1/2021 đồng chí Đỗ Thị Hằng chuyển công tác tới trường THCS Như Quỳnh.

Nhìn chung, đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên của trường có trình độ chuyên môn vững vàng, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao trong công tác.

##### **1.2. Trường, lớp, học sinh:**

- Hiện tại, toàn trường có 12 lớp chia thành 4 khối với tổng số 477 học sinh.

+ Khối 6: 114 em (6A1: 37 em; 6A2: 38 em; 6A3: 39 em)

+ Khối 7: 122 em (7A1: 40 em; 7A2: 41 em; 7A3: 41 em)

+ Khối 8: 126 em (8A1: 43 em; 8A2: 40 em; 8A3: 42 em)

+ Khối 9: 115 em (9A1: 40 em; 9A2: 37 em; 9A3: 38 em)

- So với cùng kỳ năm học 2019-2020, tăng 06 học sinh; So với kế hoạch giao đầu năm học: giảm 08 học sinh

- Duy trì sĩ số tốt sĩ số học sinh. Số học sinh chuyển đến: 0; số học sinh chuyển đi: 0; số học sinh bỏ học: 0.

##### **1.3. Cơ sở vật chất :**

Hiện trường có 12 phòng văn hoá, 7 phòng học bộ môn, 7 phòng phục vụ cho khối hành chính quản trị, 01 nhà tập đa năng, 01 nhà ăn, nhà bán trú, nhà bếp, cổng tường rào, sân bê tông, nhà bảo vệ, 2 nhà vệ sinh công cộng.

## **2. Những thuận lợi và khó khăn :**

### **2.1. Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên của Huyện uỷ, HĐND, UBND huyện, phòng Giáo dục và Đào tạo Văn Lâm.
- Đội ngũ giáo viên cơ bản có chuyên môn vững vàng, trách nhiệm. Học sinh đã được tuyển chọn, hầu hết đều học khá, giỏi, ngoan ngoãn .
- Hội cha mẹ học sinh luôn quan tâm ủng hộ giúp đỡ nhà trường về nhiều mặt.

### **2.2. Khó khăn:**

- Học sinh ở rải rác trong nhiều xã trên địa bàn huyện, một số em nhà ở xa (Việt Hưng, Lương Tài, Đại Đồng...) nên việc đi lại gặp nhiều khó khăn.
- Còn một số học sinh ý thức chưa chăm, khả năng tiếp thu bài còn có phần hạn chế.

## **B. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I**

### **1. Phát triển mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục**

#### **1.1. Phát triển mạng lưới trường, lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

- Xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh - sạch - đẹp, an toàn theo quy định chuẩn bị đón đầu cho việc nhà trường dần chuyển mình sang mô hình trường công lập tự chủ.

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị trường học để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học. Đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

- Huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh-sạch-đẹp, an toàn, xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh.

#### **1.2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục**

- Phối kết hợp chặt chẽ với trường THCS Như Quỳnh, hoàn thiện cập nhật thông tin theo yêu cầu trong công tác phổ cập giáo dục.

### **2. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục THCS theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh**

#### **2.1 Thực hiện chương trình giáo dục**

##### **2.1.1 Thực hiện chương trình mô hình trường học mới**

- Tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục phù hợp với chương trình mô hình trường học mới. Triển khai thực hiện dạy học mô hình trường học mới ở cả 12 lớp/4 khối.

- Điều chỉnh nội dung dạy học theo Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 của Bộ GDĐT.

- Tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh thực hiện theo đúng các văn bản chỉ đạo hướng dẫn hiện hành về thực hiện mô hình trường học mới.

##### **2.1.2. Thực hiện chương trình tiếng Anh hệ 10 năm**

- Tiếp tục thực hiện dạy tiếng Anh mới (ĐANNG 2020) trong toàn trường, lưu ý tập trung phát triển cả 4 kỹ năng (nghe/ nói/ đọc/ viết) cho học sinh.

- Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên về trình độ tiếng Anh và phương pháp giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm, điều kiện cơ sở vật chất.

- Chỉ đạo giáo viên sử dụng tài liệu dạy và học theo sách tiếng Anh mới hệ 10 năm, sử dụng sách mềm khi lên lớp.

- Tập trung phụ đạo cho học sinh còn yếu về năng lực đầu vào lớp 6 (5 em không đạt điểm 5,0 và 1 em bị ốm không tham gia khảo sát năng lực). Kết quả cuối học kỳ I: cả 6 em đều đủ điều kiện tiếp tục theo học chương trình hệ 10 năm.

- Tiếp tục triển khai kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo đúng các văn bản hướng dẫn của cấp trên.

### **2.1.3. Thực hiện môn học tự chọn**

- Triển khai dạy môn tự chọn toàn trường với hình thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm rèn kỹ năng sống kết hợp dạy 4 chủ đề STEM/ 1 khối lớp.

- Môn Tự chọn được áp dụng (4 trong 1) từ khối 6 đến 9 với 2 tiết/tuần thuộc 4 môn (Tự chọn, Hoạt động ngoài giờ lên lớp, Hướng nghiệp, Stem). Hoạt động trải nghiệm được thực hiện với 9 chủ đề (1 tháng/ chủ đề), phân công 2 tiết/tuần/lớp, xếp học vào buổi chiều trên thời khóa biểu chính khóa.

- Thực hiện dạy STEM thông qua hoạt động trải nghiệm (môn tự chọn) bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

### **2.2. Thực hiện Kế hoạch giáo dục các môn học**

- Phân công chuyên môn hợp lý, không phân chéo ban hạn chế chéo môn.

- Các nhóm chuyên môn đã xây dựng kế hoạch giáo dục các bộ môn theo đúng công văn số 443/PGDĐT-GDTHCS ngày 3/9/2020. Kế hoạch hoạch bộ môn thực hiện theo đúng mẫu quy định được phòng GD&ĐT tập huấn. Các tổ/nhóm bộ môn xây dựng kế hoạch bộ môn theo hướng tinh giản theo công văn 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020. Xây dựng kế hoạch cụ thể hóa phát triển theo hướng năng lực và phẩm chất học sinh.

### **2.3. Thực hiện Kế hoạch bài học**

- Thực hiện đúng theo Công văn số 443/PGDĐT-GDTHCS ngày 03/9/2020 của phòng Giáo dục và Đào tạo. Xây dựng kế hoạch dạy học các bài học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp, kỹ thuật, thiết bị dạy học, học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá để hình thành năng lực cho học sinh.

- Kế hoạch bài học được nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện. Giáo viên chuẩn bị kế hoạch bài học trước 01 tuần; phải nộp vào sáng thứ 7 hàng tuần cho BGH và tổ trưởng, tổ phó chuyên môn kiểm tra, phê duyệt.

- Thiết kế kế hoạch bài học theo hướng đổi mới phương pháp, phù hợp với yêu cầu của bộ môn và chương trình. Chú ý tới dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất; xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, tập trung vào trọng tâm, tránh nặng nề quá tải.

- Tích hợp các yêu cầu về môi trường, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, giáo dục quốc phòng an ninh theo quy định

### **2.4. Thực hiện tích hợp theo Chương trình giáo dục**

#### **2.4.1. Thực hiện triển khai giáo dục STEM**

- Dạy tích hợp chủ đề Stem trong môn tự chọn, học kỳ I dạy 2 chủ đề.

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện giáo dục STEM trong kế hoạch giáo dục nhà trường linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế.

- Tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên về giáo dục STEM, xây dựng và thực hiện bài học thông qua tập huấn, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn; kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật. Tổ chức dạy học theo phương thức giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Tham dự đầy đủ các buổi tập huấn về dạy học STEM, xây dựng và thực hiện bài học STEM thông qua tập huấn, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn; kỹ năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

- Tổ chức dạy học theo phương thức giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

#### 2.4.2. Thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ

- Đảm bảo môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện; xây dựng văn hóa trường học, tạo sự chuyển biến tích cực về đạo đức, lối sống; ứng xử văn hóa của học sinh trong nhà trường.

- Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm trong việc bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, phòng, chống tai nạn, thương tích, bạo lực học đường, xâm hại trẻ em. Tăng cường giáo dục ý thức chấp hành pháp luật; chú trọng giáo dục luật giao thông, luật an ninh mạng, luật phòng chống tác hại ma túy, phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em...

- Đổi mới nội dung và hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục, tăng cường nội dung giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức chấp hành pháp luật cho học sinh. Xây dựng nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống trong nhà trường gắn với thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị. Tổ chức dạy học nghiêm túc, có nền nếp, chất lượng môn Giáo dục công dân và các môn học khác có liên quan đến giáo dục kỹ năng đạo đức, lối sống cho học sinh; tích hợp, lồng ghép giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các môn học, qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, các buổi sinh hoạt lớp, Đoàn, Đội. Tổ chức thực hiện có nền nếp hoạt động chào cờ, hát Quốc ca; thể dục giữa giờ lao động vệ sinh trường lớp; tổ chức thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy hiệu quả.

- Xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện. Tăng cường các hoạt động tập thể, lao động, vệ sinh trường, lớp, các hoạt động xã hội; các hoạt động câu lạc bộ, văn hóa, thể thao, các phong trào thi đua trong nhà trường.

#### \* Kết quả:

- 100% học sinh xếp loại phẩm chất Tốt và Đạt, trong đó loại Tốt là 465/477 (97,5%)

#### 2.4.3. Thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

- Tăng cường sức khỏe, trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành thói quen tập luyện thể dục, thể thao thường xuyên cho học sinh.

- Gắn giáo dục thể chất, thể thao trong trường học với giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí lành mạnh cho học sinh.

- Thực hiện đầy đủ nội dung, chương trình môn học giáo dục thể chất trong chương trình giáo dục.

- Tổ chức nhiều hoạt động tập luyện và thi đấu thể dục, thể thao phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế. Duy trì thường xuyên tập thể dục giữa giờ (Dân vũ, võ cổ cổ truyền) và tập thể dục buổi sáng một cách linh hoạt, hiệu quả.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá toàn diện công tác giáo dục thể chất đối với học sinh, trong đó chú trọng đánh giá về kỹ năng, năng lực vận động, thái độ, thói quen tập luyện thể dục, thể thao ở trong và ngoài nhà trường của học sinh.

- Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức hoạt động thể thao đa dạng, phong phú, phù hợp với điều kiện thực tế, đặc điểm tâm sinh lý, lứa tuổi học sinh.

- Phát triển các loại hình câu lạc bộ thể dục, thể thao trong trường học; chú trọng phát triển đa dạng các môn thể thao, khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động thể thao ngoại khóa.

#### *2.4.4. Thực hiện việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học*

- Sử dụng di sản trong dạy học ở đối với các môn học: Lịch sử, Địa lý, Âm nhạc, Mỹ thuật, Ngữ văn.

- Giáo viên sưu tầm tư liệu, hình ảnh và xử lý thông tin để sử dụng di sản trong dạy học vào các bài học cụ thể trong các bộ môn Lịch sử, Địa lý, Âm nhạc, mỹ thuật, ngữ văn trong các bài học cụ thể.

#### *2.4.5. Chương trình tăng cường tiếng Anh và chương trình dạy học với giáo viên người nước ngoài*

- Phối hợp với Công ty Cổ phần FLAT WORD Việt Nam dạy học tiếng Anh với người nước ngoài với số tiết 1 tiết/tuần; 4 tiết/tháng. Chương trình dạy do Công ty Cổ phần FLAT WORD Việt Nam biên soạn và được Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên thẩm định. Triển khai thực hiện trên tinh thần tự nguyện của học sinh và phụ huynh học sinh.

- Số học sinh tham gia: 202 em. Trong đó, lớp 6 là 114 em, lớp 7 là 88 em.

- Tiếp tục duy trì có hiệu quả Câu lạc bộ tiếng Anh của nhà trường (1 lần/tháng).

#### *2.4.6. Chương trình phối hợp triển khai dạy kỹ năng sống*

- Nhà trường thường xuyên tổ chức hoạt động ngoại khóa nhằm tạo sân chơi lành mạnh thu hút đông đảo giáo viên và học sinh tham gia qua đó tuyên truyền giáo dục kỹ năng sống, nâng cao ý thức trách nhiệm đồng thời thực hiện có hiệu quả phong trào: “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”.

- Nhà trường phối hợp với công ty công ty TNHH Tư vấn Talent-Connect triển khai dạy kỹ năng sống cho học sinh trên tinh thần tự nguyện của học sinh cùng với sự đồng thuận của cha mẹ học sinh.

- 477 HS/12 lớp tự nguyện đăng kí học chương trình kỹ năng sống. Hiện mới triển khai thực hiện được khoảng 4-5 chủ đề/ lớp.

### **2.5. Thực hiện giáo dục hướng nghiệp**

- Thực hiện lồng ghép trong môn học Tự chọn.

### **2.6. Kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh**

- Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại học sinh THCS theo Công văn số 1392/BGDĐT-GDTrH ngày 05/4/2017 của Bộ GDĐT đối với mô hình

trường học mới. Không kiểm tra, đánh giá những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng của Chương trình GDPT hiện hành.

- Thực hiện đánh giá thường xuyên trực tiếp hoặc trực tuyến bằng các hình thức: hỏi - đáp, viết; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Việc kiểm tra, đánh giá định kỳ gồm kiểm tra, đánh giá giữa kỳ và cuối kỳ, được thực hiện thông qua bài kiểm tra, bài thực hành.

- Đối với bài kiểm tra, đánh giá bằng điểm số: đề kiểm tra được xây dựng theo ma trận. Bài kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm khách quan học sinh làm bài trên phiếu trả lời trắc nghiệm khách quan ở các khối lớp, các môn học.

- Đối với kiểm tra, đánh giá bằng bài thực hành, hoặc dự án học tập: yêu cầu cần đạt của bài thực hành hoặc dự án học tập phải được hướng dẫn cụ thể bằng bảng kiểm các mức độ đạt được phù hợp với 4 mức độ nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao của các kiến thức, kỹ năng được sử dụng.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới kiểm tra, đánh giá. Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh

- Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra (*1 tiết trở lên*) theo ma trận và biên soạn câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra bao gồm các câu hỏi, bài tập (*tự luận hoặc trắc nghiệm*) theo 4 mức độ yêu cầu nhận biết, thông hiểu, vận dụng và vận dụng cao. Giáo viên xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao; có hướng dẫn cụ thể trước khi tổ chức thực hiện.

- Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên trang thông tin điện tử của sở GDĐT, phòng GDĐT và của trường.

- Nghiêm túc sử dụng các phần mềm được cấp như: phần mềm quản lý thi, kiểm tra Master Test, Tets Pro, hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành, phần mềm SMAS; sử dụng máy chấm thi do sở GD&ĐT cấp hiệu quả.

\* Kết quả:

- Kết quả học tập của học sinh:

Khối	Số học sinh	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
		TS	%	TS	%	TS	%
6	114	87	76.3	27	23.7	0	0.0
7	122	80	65.6	40	32.8	2	1.6

8	126	99	78.6	26	20.6	1	0.8
9	115	77	66.9	37	32.2	1	0.9
(+)	<b>477</b>	<b>343</b>	<b>71.9</b>	<b>130</b>	<b>27.3</b>	<b>4</b>	<b>0.8</b>

### **3. Đổi mới công tác quản lý giáo dục THCS**

#### **3.1. Quản lý thực hiện chương trình giáo dục phổ thông**

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, giúp HS phát triển 5 phẩm chất chủ yếu và 10 năng lực chung, đặc thù.

- Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá: Cùng với việc đánh giá năng lực học sinh qua bài kiểm tra tập trung thì việc đánh giá qua các hoạt động trên lớp; qua vở bài tập kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập cũng được chú trọng. Từ đó tạo động lực cho học sinh, hướng học sinh hoàn thiện bản thân toàn diện bằng việc phát triển các kĩ năng mềm, đã được trang bị từ rất sớm.

- Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý dữ liệu.

#### **3.2. Quản lý việc thực hiện hồ sơ, sổ sách chuyên môn**

- Nhà trường, các bộ phận và cá nhân có đầy đủ các loại hồ sơ theo Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Các loại hồ sơ sổ sách cần được giữ gìn cẩn thận, sạch sẽ, khoa học, đầy đủ thông tin.

\* **Kết quả:**

- Tổng số hồ sơ được kiểm tra trong học kỳ I: 27. Số hồ sơ được xếp loại 27/27, trong đó:

+ Loại A:  $25/27 = 92,6\%$ ;

+ Loại B:  $02/27 = 7,4\%$ .

#### **3.3. Nâng cao chất lượng giáo dục**

##### **3.3.1. Đổi mới phương pháp dạy dạy học**

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh. Đồng bộ đổi mới hình thức tổ chức dạy học phù hợp với đặc trưng bộ môn và kiểu bài lên lớp theo định hướng phát triển năng lực người học.

- Xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học.

- Tiếp tục khai thác tài liệu, vận dụng triệt để, hiệu quả các phương pháp và các kỹ thuật dạy học tích cực để thực hiện dạy học theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận,

luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Tổ trưởng, tổ phó tổ chuyên môn kiểm tra kế hoạch tổ/nhóm chuyên môn và kế hoạch dạy học của giáo viên có nhận xét đầy đủ và chịu trách nhiệm về nội dung mình kiểm tra.

- Duy trì nền nếp ký duyệt, nhận xét Sổ ghi kế hoạch giảng dạy (lich báo giảng) của giáo viên trong ngày thứ 2 đầu tuần.

### 3.3.2. *Đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn*

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, tập trung sinh hoạt chuyên sâu đối với từng vấn đề chuyên môn quan trọng.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, quản lý việc sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn. Việc sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn tập trung theo hướng nghiên cứu bài học; chia sẻ về đổi mới phương pháp dạy học và đổi mới kiểm tra, đánh giá; chia sẻ về phương pháp giáo dục kỷ luật tích cực.

- Tổ chức đầy đủ các chuyên đề theo kế hoạch. Có bổ sung một số chuyên đề phù hợp tình hình dạy học thực tế của nhà trường. Giáo viên, các tổ/ nhóm chuyên môn tích cực tham gia sinh hoạt chuyên môn tại trường. Sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/tháng; sinh hoạt nhóm chuyên môn 2 lần/tháng. Việc tổ chức sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn vận dụng linh hoạt, sáng tạo và mang tính cập nhật cao.

#### \* *Kết quả:*

- Tổ chức được 9 chuyên đề (*Tổ tự nhiên: 3, tổ xã hội: 3, toàn trường: 3*). Trong đó 01 chuyên đề đánh giá xếp loại học sinh theo Thông tư 26 và Hướng dẫn số 07 của phòng GD&ĐT ; 02 chuyên đề về đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; 02 chuyên đề đổi mới chương trình giáo dục phổ thông tổng thể; 02 chuyên đề xây dựng kế hoạch bài học và kế hoạch bộ môn.

### 3.3.3. *Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi:*

- Rà soát, phân công giáo viên phụ trách bồi dưỡng các đội tuyển phù hợp với năng lực thực tế và độ nhiệt tình, tâm huyết của các thầy cô.

- Giáo viên phụ trách các đội tuyển ngay từ đầu năm học đã rà soát lại chất lượng học sinh, phát hiện, lựa chọn học sinh các đội tuyển. Trên cơ sở đó, giáo viên bồi dưỡng trang bị kiến thức cả về bề rộng lẫn chiều sâu và rèn luyện các kỹ năng cần thiết cho các em, nhất là chú trọng bồi dưỡng phương pháp, cách thức tư duy, tự học, tự nghiên cứu của học sinh.

#### \* *Kết quả:*

- Học sinh giỏi cấp huyện: 62 em, trong đó:

+ 8 môn văn hóa lớp 9: 55 em (04 giải nhất, 07 giải nhì, 11 giải ba).

+ Thể dục thể thao: Giải Nhì đồng đội Cầu lông với 07 giải cá nhân.

- Học sinh giỏi cấp tỉnh:

+ Thể dục thể thao: 01 giải nhì.

### 3.3.4. *Công tác hướng dẫn khoa học kỹ thuật cho học sinh:*



- Tập trung hướng dẫn học sinh tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật dành cho học sinh (Đ/c *Bùi Thị Mai Khương*) với đề tài “Chế biến nước rửa tay diệt khuẩn thiên nhiên Evergreen”.

- Tham dự Cuộc thi Sáng tạo khoa học kỹ thuật lần thứ III năm 2020 với 01 sản phẩm (đ/c *Đinh Thị Trang hướng dẫn*) với đề tài “Thiết kế đồ dùng thí nghiệm đơn giản trong học tập bộ môn Vật lý lớp 7; 8 từ rác thải nhựa”

\* *Kết quả:*

- Đạt giải Ba Cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh;

- Đạt giải khuyến khích Cuộc thi Sáng tạo khoa học kỹ thuật.

### 3.3.5. Công tác giáo dục thể chất và giáo dục sức khỏe

- Thực hiện hiệu quả chương trình môn học GDTC, đảm bảo thời lượng, phù hợp về nội dung, hình thức. Đổi mới phương pháp theo hướng phát triển năng lực học sinh, tạo sự hứng thú, yêu thích cho học sinh khi tham gia giờ học thể dục.

- Đẩy mạnh phong trào tập luyện thể thao trong nhà trường. Duy trì nề nếp học sinh tập thể dục buổi sáng trước khi bước vào buổi học chính khóa, đồng thời tăng cường thể dục giữ gìn sức khỏe bằng tập bài thể dục giữa giờ và bài thể dục chống mệt mỏi theo quy định. Duy trì tập luyện Võ cổ truyền Việt Nam và tập dân vũ vào giờ ra chơi sau tiết 2. Thứ 2;4;6 tập dân vũ, thứ 3;5;7 tập võ cổ truyền.

- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường; tuyển chọn, bồi dưỡng học sinh tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện, cấp tỉnh.

- Kiện toàn và duy trì hoạt động hiệu quả các câu lạc bộ bóng đá, bóng bàn, cầu lông... trong nhà trường.

- Tích cực tập luyện màn đồng diễn phục vụ khai mạc Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Hnwg yên năm 2020 thành công rực rỡ.

\* *Kết quả:*

- HKPD cấp huyện: Giải Nhì đồng đội Cầu lông với 07 giải cá nhân.

- HKPD cấp tỉnh: 01 giải nhì.

### 3.4. Bồi dưỡng và bố trí sử dụng đội ngũ giáo viên, nhân viên

- Làm tốt công tác bồi dưỡng giáo viên, tạo điều kiện để giáo viên tự bồi dưỡng nâng cao trình độ nghiệp vụ, tay nghề.

- Phân công, bố trí và sử dụng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên phù hợp với trình độ đào tạo, năng lực cá nhân và sát với tình hình thực tế. Phân công chuyên môn hợp lý, cân đối, khách quan, đảm bảo dạy đúng chuyên môn đào tạo hạn chế thấp nhất việc phân chéo môn, không phân dạy chéo ban.

- Tăng cường hình thức bồi dưỡng thường xuyên trên internet; thông qua sinh hoạt chuyên môn, nghiệp vụ tại tổ bộ môn của trường, liên trường, cụm trường; hoặc học tập từ xa theo phương châm học tập suốt đời. Phát huy năng lực tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên; năng lực tổ chức, quản lý hoạt động tự học, tự bồi dưỡng giáo viên của nhà trường, của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo”, “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và phong trào thi đua “Hai tốt”,

“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, “Trường học hạnh phúc”...

- Chú trọng bồi dưỡng kỹ năng tiếp cận nội dung, hình thức, phương pháp dạy học mới, hình thức sinh hoạt chuyên môn mới theo chỉ đạo của cấp trên.

- Nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin: Thiết kế bài giảng điện tử, việc khai thác và sử dụng các phần mềm Tin học trong giảng dạy, tham gia khai thác và xây dựng Website của nhà trường.

- Chỉ đạo giáo viên tham gia dự đầy đủ các chuyên đề, lớp bồi dưỡng do cấp trên tổ chức. Đẩy mạnh việc trao đổi thông tin cá nhân với các thầy cô giáo ở trong và ngoài nhà trường thông qua các trang mạng giáo dục.

- Tổ chức và hưởng ứng sôi nổi, có hiệu quả hội giảng cấp trường đợt I với các bộ môn: Tin học, Thể dục, Toán và Ngữ văn.

- 100% cán bộ, giáo viên dự giờ thăm lớp thường xuyên. Nhận xét, đánh giá giờ dạy theo định hướng phát triển năng lực người học. Giáo viên có ý thức học hỏi, trao đổi rút kinh nghiệm qua các giờ dự, các chuyên đề.

\* Kết quả:

# **GVDG:**

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: Tổng số giáo viên tham gia hội thi cấp trường: 13 đồng chí với 13 tiết.

- + Số giờ xếp loại giỏi: 12/13 tiết (92,3%);

- + Số giờ xếp loại khá: 01/13 tiết (7,7%).

- Giáo viên dạy giỏi cấp huyện:

- + 01 đồng chí đăng ký dự thi GVDG cấp huyện: đ/c Nguyễn Thị Quỳnh môn Tin học.

- + 2 đồng chí tham dự và đạt giải khuyến khích Cuộc thi thiết kế bài giảng E-Learning (tương đương GVDG cấp huyện): đ/c Nguyễn Thị Quỳnh và Đỗ Thị Thu Nga.

- Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 01 đồng chí tham dự và đạt: đ/c Đỗ Thị Hằng (môn Sinh học).

# **Dự giờ:**

- Tổng số giờ dự của toàn trường: 268 tiết (Tổ tự nhiên: 135 tiết, tổ xã hội: 133 tiết), người dự nhiều nhất: 36 tiết; người dự ít nhất: 09 tiết.

### **3.5. Hoạt động thiết bị - thực hành thí nghiệm**

- Cán bộ phụ trách thiết bị, đồ dùng kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để sửa chữa và mua sắm bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu. Không có tình trạng giáo viên dạy chay không có đồ dùng, thiết bị.

- Các phòng bộ môn được sử dụng đầy đủ theo số tiết thực hành của từng khối, lớp, bộ môn. Ngoài ra còn phục vụ cho nhiều tiết học lý thuyết kèm theo thí nghiệm.

- Giáo viên và học sinh có ý thức bảo quản trang thiết bị, đồ dùng dạy học khá tốt.

- Theo dõi mượn trả đồ dùng dạy học được cập nhật dữ liệu thường xuyên, kịp thời trên phần mềm [quanlythietbi.hungyen.edu.vn](http://quanlythietbi.hungyen.edu.vn).

- Cán bộ, giáo viên nhà trường tích cực tự làm đồ dùng dạy học. có một số sản phẩm có chất lượng khá tốt.

\* ***Kết quả:***

- Mua bổ sung đồ dùng, dụng cụ đầu năm học trị giá: 17,3 triệu đồng; Sửa chữa, bảo dưỡng máy tính phòng Tin học trị giá 39,6 triệu đồng.

- Tổng số lượt mượn, trả thiết bị, đồ dùng dạy học: 738 lượt.

- Kết quả tự làm đồ dùng dạy học: Tổng số GV tham gia: 24/24; số đồ dùng: 23. Trong đó: Loại A: 0; loại B: 05; loại C: 18.

**3.6. Hoạt động thư viện**

- Ngay từ đầu năm học, cán bộ phụ trách thư viện đã xây dựng kế hoạch, triển khai mua sắm bổ sung và sắp xếp sách, tài liệu ngăn nắp, khoa học.

- Triển khai công tác mượn – trả sách thường xuyên; tuyên truyền, giới thiệu sách đầy đủ theo chủ đề hàng tháng. Cập nhật thông tin kịp thời trên phần mềm quản lý.

- Hướng dẫn học sinh phát huy công năng của tủ sách phụ huynh học sinh tại 12 lớp học.

\* ***Kết quả:***

- Ủng hộ gần 1.000 cuốn sách cho học sinh miền Trung lũ lụt.

- Tổng số sách trong kho hiện có: 6.209 cuốn (tăng 140 cuốn so với cùng kỳ năm học trước)

- Số lần mượn, trả sách của giáo viên: 487 lượt;

- Số lần mượn, trả sách của học sinh (tủ sách PHHS): 485 lượt.

**3.7. Công tác chủ nhiệm lớp**

- Giáo viên chủ nhiệm tổ chức tốt hoạt động đầu năm học mới, nhất là đối với lớp 6, nhằm giúp học sinh làm quen với thầy cô giáo, bạn bè, điều kiện học tập và phương pháp dạy học trong nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động văn nghệ, trò chơi dân gian, thể dục thể thao, tin học, ngoại ngữ. Tăng cường các hoạt động tham quan ngoại khóa, trải nghiệm sáng tạo, giao lưu VH-TT giữa các trường. Tăng cường các biện pháp giáo dục học sinh chấp hành tốt pháp luật, không vi phạm các tệ nạn xã hội, bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông

- Tiếp tục tăng cường các biện pháp để giảm tỷ lệ học sinh trung bình, tăng tỷ lệ học sinh giỏi, đặc biệt là chất lượng mũi nhọn.

- Tổ chức phát động thi đua của lớp theo chủ điểm, theo đợt của nhà trường về tất cả các hoạt động giáo dục. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra ban cán sự lớp làm việc theo kế hoạch đã đề ra hàng tuần, tháng. Sơ kết, tổng kết theo đợt, có hình thức khuyến khích, khen thưởng động viên kịp thời các thành viên trong lớp

- GVCN tổ chức tốt các tiết sinh hoạt đầu năm để xây dựng tổ chức lớp; phổ biến, quán triệt nội quy, nề nếp của nhà trường. Xây dựng lớp học thành đơn vị tập thể gắn bó, có tinh thần đoàn kết, giúp đỡ nhau, phát huy khả năng tự giác, tự quản của học sinh theo đúng tinh thần đổi mới phương pháp giáo dục (thầy chủ đạo, trò chủ động), định hướng nhằm giúp học sinh thể hiện tinh thần trách nhiệm mạnh dạn phê và tự phê giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

- Phối hợp giữa GVCN với các lực lượng giáo dục khác: Ban giám hiệu, giáo viên bộ môn, Đoàn TN, Đội thiếu niên, phụ huynh học sinh... trong việc cùng giáo dục học sinh

\* *Kết quả:*

- 9/10 lớp đạt lớp xuất sắc;
- 3/12 lớp đạt lớp tiên tiến.

### **3.8. Quản lý tài chính - tài sản, huy động nguồn lực, xã hội hóa giáo dục**

#### **3.8.1. Quản lý tài chính - tài sản:**

- Đảm bảo chế độ chính sách đối với người lao động. Phối hợp với công đoàn bộ phận trong công việc chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên của đơn vị.

- Xây dựng triển khai nghiêm túc kế hoạch ngân sách được giao. Giải quyết kịp thời những vướng mắc trong việc chi tiêu ngân sách nhà nước trong quá trình nếu có sự thay đổi cơ chế quản lý tài chính.

- Lập dự toán, kế hoạch thu, kế hoạch chi theo hướng dẫn của cơ quan cấp trên. Xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ một cách minh bạch, công khai, đúng hướng dẫn.

- Báo cáo phòng Tài chính - kế hoạch, PGD&ĐT kế hoạch thu chi. Đảm bảo các nguồn thu - chi được kiểm soát qua kho bạc nhà nước.

- Vận động tài trợ, xã hội hoá giáo dục bổ sung nguồn vốn đầu tư trang thiết bị, cải tạo nâng cấp cơ sở vật chất và công trình phụ trợ trong nhà trường.

- Phối hợp với BCH hội cha mẹ học sinh triển khai thực hiện các khoản thu đầu năm học trong nhà trường theo đúng quy định của UBND tỉnh Hưng Yên.

- Tiến hành sửa chữa tu bổ tài sản trong nhà trường đặc biệt chú trọng đến các phòng học bộ môn. Kết hợp với bảo vệ đảm bảo an ninh, an toàn tài sản trong nhà trường.

#### **3.8.2. Huy động nguồn lực, xã hội hóa giáo dục**

- Báo cáo phòng GD&ĐT Văn Lâm về việc vận động tài trợ giáo dục của nhà trường theo đúng Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

- Vận động tài trợ theo nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, không ép buộc, không quy định mức tài trợ bình quân, không quy định mức tài trợ tối thiểu, không lợi dụng việc tài trợ cho giáo dục để ép buộc đóng góp và không coi huy động tài trợ là điều kiện cho việc cung cấp dịch vụ giáo dục, đào tạo. Việc vận động, tiếp nhận, quản lý các khoản tài trợ phải được công bố, niêm yết công khai tại văn phòng nhà trường và tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Thành lập tổ vận động và tiếp nhận tài trợ gồm: Hiệu trưởng là tổ trưởng Tổ tiếp nhận. Các thành viên tổ tiếp nhận gồm: Kế toán, Bí thư chi đoàn, Tổng phụ trách Đội, Trưởng ban thanh tra nhân dân, giáo viên chủ nhiệm các lớp, Trưởng ban đại diện cha mẹ học sinh trường.

\* *Kết quả:*

- Trong học kỳ I, nhà trường đã tiếp nhận được quà tặng tài trợ giáo dục với tổng trị giá: 124.539.000 đồng. Cụ thể:

+ Hệ thống đường điện 3 pha phục vụ chạy điều hòa khu phòng học 3 tầng: 28.089.000 đồng;

+ 06 Điều hòa lắp đặt tại 3 lớp học (6A1; 6A2; 6A3): 79.450.000 đồng;

+ Hệ thống cửa xếp an ninh khu lớp học: 17.000.000 đồng.

### **3.9. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật, Công tác phòng chống, bạo lực học đường, đảm bảo an ninh, an toàn trong trường học**

#### **3.9.1. Công tác phổ biến giáo dục pháp luật:**

- Đảm bảo tổ chức phổ biến, thông tin rộng rãi về các văn bản quy phạm pháp luật liên quan trực tiếp đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Đảm bảo triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật theo chương trình giáo dục chính khóa và hoạt động ngoại khóa, giảng dạy môn Giáo dục công dân theo quy định. Giáo viên dạy môn Giáo dục công dân được cung cấp, cập nhật thông tin, tài liệu pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cần thiết để tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật theo yêu cầu nhiệm vụ.

- Đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật gắn với ứng dụng công nghệ thông tin

- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt ngoại khóa, hoạt động ngoài giờ lên lớp tại trường học và các phong trào vận động CBGVNV và học sinh trong nhà trường tuân thủ, chấp hành pháp luật.

#### **\* Kết quả:**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh được tuyên truyền, phổ biến GDPL;

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh không vi phạm pháp luật hay mắc các tai tệ nạn xã hội.

#### **3.9.2. Công tác phòng chống, bạo lực học đường, đảm bảo an ninh, an toàn trong trường học**

- Tổ chức cho từng học sinh, từng tập thể lớp ký cam kết nói không với bạo lực học đường, cam kết thực hiện luật an toàn giao thông, không vi phạm các tệ nạn xã hội và không vi phạm pháp luật, không buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, đốt pháo nổ.

- Phối hợp với Công an thị trấn Như Quỳnh, Hội cha mẹ học sinh tổ chức tuyên truyền đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh về các nội dung liên quan đến bạo lực học đường; lồng ghép trong các nội dung tuyên truyền phổ biến pháp luật. Phát huy vai trò của Đội TNTP Hồ Chí Minh và các tổ chức, đoàn thể khác.

- Tổ chức tốt lực lượng bảo vệ trực 24/24 giữ gìn tài sản và tham gia ngăn chặn bạo lực học đường.

- Tăng cường công tác kiểm tra của lãnh đạo nhà trường, TPT đội, giáo viên chủ nhiệm, đội cờ đỏ; chú trọng phòng ngừa việc đem đồ chơi mang tính kích động vào trong trường học nói riêng và bạo lực học đường nói chung. Phối hợp với phụ huynh học sinh quản lý chặt chẽ việc chuyên cần của học sinh.

- Tổ chức thực hiện các quy định về công tác an toàn trường học, đảm bảo môi trường trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn; tổ chức bữa ăn bán trú đảm bảo dinh dưỡng hợp lý.

- Triển khai hiệu quả công tác vệ sinh môi trường, chú trọng việc giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường; Tổ chức cho học sinh lao động vệ sinh sạch sẽ.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích. Thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ trong nhà trường.

- Tăng cường giáo dục học sinh kỹ năng phòng, tránh các loại hình tai nạn thương tích trong môi trường nhà trường và ngoài cộng đồng; giáo dục học sinh tránh các trò chơi nguy hiểm như: nô đùa, chạy nhảy ở hành lang các tầng cao, leo trèo tường rào, lan can, bắn dây nịt...

\* ***Kết quả:***

- Nhà trường đảm bảo an toàn, an ninh trường học.

- Không có hiện tượng bạo lực học đường xảy ra trong nhà trường.

- Nhà trường được Ban Công an thị trấn công nhận là đơn vị trường học “An toàn về an ninh, trật tự” năm 2020

### ***3.10. Công tác đảm bảo vệ sinh, xây dựng cảnh quan trong trường học, Công tác phòng chống dịch bệnh (các loại dịch bệnh, dịch Covid-19)***

- Xây dựng trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn. Tu bổ, sửa chữa, đảm bảo có đủ nhà vệ sinh được đặt ở vị trí phù hợp với cảnh quan trường học, nhà vệ sinh luôn được giữ gìn vệ sinh sạch sẽ.

- Tiếp tục chăm sóc khu lăng mộ của cụ Trạng nguyên Dương Phúc Tư tại thôn Ngọc xã Lạc Đạo và di tích lịch sử quốc gia đình Giáp thôn Hành Lạc, thị trấn Như Quỳnh. Góp phần làm cho các di tích quê hương ngày một sạch đẹp, trang trọng và hấp dẫn hơn.

- Thực hiện quy định: Học sinh lao động 1 buổi/tuần, chủ yếu là làm sạch môi trường và làm đẹp cảnh quan trường học. Học sinh tích cực tham gia bảo vệ cảnh quan môi trường, giữ vệ sinh các công trình công cộng, nhà trường, lớp học và cá nhân.

- Thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19.

\* ***Kết quả:***

- 100% CBGVNV và học sinh có sức khỏe tốt.

### ***3.11. Các cuộc vận động, các phong trào thi đua***

- Nhà trường phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn chỉ đạo Đoàn thanh niên, các tổ trong nhà trường, Liên đội TNTP Hồ Chí Minh thường xuyên theo dõi và hưởng ứng tốt các phong trào thi đua, có kế hoạch kiểm tra, đánh giá để phong trào thi đua nhà trường có kết quả tốt nhất.

- Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua, các cuộc vận động mang tính đặc thù ngành gắn với nhiệm vụ chính trị trọng tâm của đơn vị; phát huy dân chủ đổi mới phương thức lãnh đạo, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo Chỉ thị số 05- CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị trong toàn ngành.

- Động viên cán bộ, giáo viên thi đua “Dạy tốt - học tốt” với tinh thần đổi mới, sáng tạo và hiệu quả; khắc phục mọi khó khăn, tự bồi dưỡng và nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tập trung đẩy mạnh phong trào thi đua “Hai tốt”, cuộc vận động “Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”, “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”. Tổ chức hội thảo chuyên môn cấp trường với chủ đề “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” trong toàn thể đội ngũ cán bộ nhà giáo.

- Thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

- Đẩy mạnh các hoạt động chăm lo đời sống tinh thần, vật chất, khẳng định vai trò đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của CBNGNLD.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trong cơ quan, đơn vị theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đoàn kết, hỗ trợ đồng nghiệp trong công tác, đời sống, giúp đỡ nhau xây dựng các nhóm “Nhà giáo cùng nhau phát triển” trong các tổ, nhóm chuyên môn.

- Xây dựng nhà trường thân thiện, hạnh phúc, an toàn, không có bạo lực học đường. Thực hiện tốt việc phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong giáo dục lòng yêu nước, đạo đức, lối sống, các giá trị văn hóa trong học sinh.

- Toàn thể đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh tham gia vệ sinh, trồng hoa, chăm sóc cây, trang trí lớp học, phòng bàn làm việc, xây dựng trường lớp, cơ quan văn minh, khang trang, xanh, sạch, đẹp, không có khói thuốc lá.

*\* Kết quả:*

- Tích cực ủng hộ đồng bào miền Trung lũ lụt với nhiều hình thức phong phú, như: ủng hộ tiền mặt, vật chất (quần áo, sách vở...)

- Tham gia đầy đủ các đợt đóng góp ủng hộ các loại quỹ quỹ do cấp trên phát động với tổng trị giá gần 20 triệu đồng.

**3.12. Công tác duy trì trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng**

- Tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới một cách đồng bộ các phương pháp dạy học thông qua sử dụng, ứng dụng hiệu quả cơ sở vật chất và các phương tiện dạy học hiện đại vào hoạt động dạy học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

- Gắn việc xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia với việc duy trì và giữ vững kết quả đã đạt được trong hoạt động giáo dục của nhà trường, gắn với thực hiện công tác kiểm định chất lượng.

- Tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư đồng bộ, hiệu quả cơ sở vật chất đạt chuẩn. Phấn đấu đạt và duy trì các tiêu chí, tiêu chuẩn của trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng giáo dục.

**3.13. Công tác quản lý giám sát, kiểm tra nội bộ**

- Thực hiện theo đúng quy định tại Thông tư số 05/2014/TT-BGDĐT ngày 20/10/2014 của Thanh tra Chính phủ và tài liệu hướng dẫn về kiểm tra nội bộ trường học do Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên phát hành.

- Nội dung kiểm tra gắn với chức năng, nhiệm vụ của các tổ, nhóm chuyên môn và nhiệm vụ được phân công của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

*\* Kết quả:*

- Kiểm tra toàn diện hoạt động sư phạm: 4 đồng chí.

- Kiểm tra chuyên đề: 14 lượt.

### **3.14. Thực hiện quy chế dân chủ, công khai chất lượng giáo dục**

- Thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường phải gắn liền với việc bảo đảm sự lãnh đạo của tổ chức Đảng trong nhà trường; chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ; phát huy vai trò của người đứng đầu trong nhà trường và của các tổ chức công đoàn, chi đoàn.

- Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục. Các thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.

- Việc thực hiện công khai của nhà trường đảm bảo đầy đủ các nội dung, hình thức và thời điểm công khai quy định tại Quy chế ba hành kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Đảm bảo đầy đủ các nội dung công khai về chất lượng giáo dục như: Công khai cam kết chất lượng giáo dục năm học 2020-2021 và chất lượng giáo dục thực tế năm học 2019-2020; Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trong năm học 2020-2021.

\* **Kết quả:**

- Chất lượng các mặt giáo dục:

Khối	Số HS	Học tập			Phẩm chất			Năng lực		
		HTT	HT	CHT	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
6	114	87	27	0	111	3	0	104	10	0
7	122	80	40	2	118	4	0	100	20	2
8	126	99	26	1	124	2	0	106	19	1
9	115	77	37	1	112	3	0	100	14	1
(+)	<b>477</b>	<b>343</b>	<b>130</b>	<b>4</b>	<b>465</b>	<b>12</b>	<b>0</b>	<b>410</b>	<b>63</b>	<b>4</b>

- Cụ thể: (Phụ lục đính kèm)

### **3.15. Công tác truyền thông, quản lý các phần mềm**

- Đẩy mạnh công tác truyền thông; Phát huy có hiệu quả vai trò tích cực của công tác truyền thông.

- Sử dụng khá hiệu quả các phần mềm quản lý trong trường học.

- Động viên cán bộ, giáo viên chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, trường. Duy trì viết bài và đăng tin lên cổng thông tin điện tử nhà trường. Phân công cán bộ, giáo viên phụ trách: đồng chí Chu Thị Bích, Nguyễn Thị Vân, Nguyễn Thị Quỳnh.

## **4. Đánh giá chung:**

### **4.1. Kết quả đạt được trong học kì I:**

- Thực hiện nghiêm túc chương trình, kế hoạch dạy học theo đúng hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT Hưng Yên, phòng GD&ĐT Văn Lâm và kế hoạch dạy học xây dựng đã được nhà trường phê duyệt.



- Thực hiện tốt việc dạy tích hợp giữa các môn, các hoạt động giáo dục, giáo dục địa phương.

- Xây dựng kế hoạch bài học sát với định hướng đổi mới, phù hợp với tình hình thực tế, đặc trưng bộ môn và kiểu bài lên lớp. Vận dụng linh hoạt, hiệu quả các phương pháp dạy học và các kỹ thuật dạy học tích cực... đảm bảo thực hiện tốt việc dạy học theo mô hình trường học mới ở cả 4 khối lớp.

- Thực hiện kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh nghiêm túc theo các văn bản hướng dẫn hiện hành của cấp trên trong dạy học Mô hình trường học mới. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới sự phát triển năng lực của người học, coi trọng đánh giá để giúp học sinh điều chỉnh phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em.

- Thực hiện tốt việc tổ chức các hoạt động trải nghiệm trong nhà trường. Giáo dục rèn luyện kỹ năng sống, tổ chức có hiệu quả các hoạt động Giáo dục ngoài giờ lên lớp cho học sinh.

- Nghiêm túc sử dụng các phần mềm được cấp như: phần mềm quản lý thi, kiểm tra Master Test, Test Pro, hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng máy chấm thi do sở GD&ĐT cấp hiệu quả.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của các Câu lạc bộ học sinh như: CLC Tiếng Anh, Bóng đá...

- Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi được duy trì thường xuyên, đều đặn. Nhiều đội tuyển đạt kết quả cao như: Toán, Vật lý, Lịch sử, Hóa học...

- Tích cực tham gia có hiệu quả màn đồng diễn chào mừng Hội khỏe Phù Đổng cấp tỉnh năm 2020.

- Tham gia tích cực, có hiệu quả các cuộc thi, hội thi khác.

#### **4.2. Hạn chế, tồn tại:**

- Kết quả học sinh giỏi huyện ở một số ít đội tuyển còn thấp, chất lượng, số lượng học sinh đạt được bồi dưỡng thi tỉnh chưa cao (đội tuyển Sinh học, Địa lý, Ngữ văn...)

## **II. PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ II:**

**1.** Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục, hạn chế những tồn tại để hoàn thành xuất sắc mọi chỉ tiêu phân đấu đã xây dựng từ đầu năm học.

**2.** Đảm bảo việc duy trì sĩ số học sinh.

**3.** Tích cực hưởng ứng thực hiện tốt các phong trào thi đua chào mừng ngày 3/2; 26/3; 30/4; 19/5.

Tiếp tục thực hiện tốt việc "*Đổi mới quản lý, nâng cao chất lượng giáo dục*"; triển khai có hiệu quả các cuộc vận động "*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*", cuộc vận động "*Hai không*" và "*Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*" phong trào thi đua "*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*".

**4.** Duy trì thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn và các hướng dẫn của ngành. Đảm bảo thực hiện phân phối chương trình và kế hoạch dạy học theo quy định thống nhất chung.

5. Thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật nề nếp nhà trường. Tăng cường quản lý việc chấp hành nội quy giờ giấc làm việc của giáo viên, nhân viên.

6. Quản lý tốt công tác kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh, việc dạy thêm học thêm và các hoạt động trong nhà trường.

7. Tiếp tục nâng cao chất lượng giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học, tăng cường ứng dụng CNTT vào giảng dạy. Tập trung cao vào công tác bồi dưỡng học sinh giỏi tỉnh nhằm đạt kết quả cao. Chuẩn bị tốt cho việc ôn tập và kiểm tra học kỳ II, xét tốt nghiệp THCS cho học sinh lớp 9. Bàn giao học sinh về địa phương trong dịp hè.

8. Bồi dưỡng các đội tuyển học sinh giỏi cấp tỉnh, cấp huyện, phấn đấu đạt kết quả cao.

9. Đẩy mạnh công tác tự bồi dưỡng và bồi dưỡng giáo viên, tham gia bồi dưỡng, chuẩn bị tốt cho giáo viên dự thi giáo viên dạy giỏi cấp huyện, cấp tỉnh.

10. Phối hợp với hội cha mẹ học sinh có hiệu quả trong công tác giáo dục học sinh. Làm tốt công tác thi đua khen thưởng cuối năm.

*Trên đây là báo cáo sơ kết học kỳ I và phương hướng học kỳ II năm học 2020-2021 của trường THCS CLC Dương Phúc Tư. Rất mong nhận được sự đánh giá, góp ý của phòng Giáo dục và Đào tạo để giúp nhà trường chúng tôi tiếp tục phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chính trị trong học kỳ II nói riêng và cả năm học 2020-2021 nói chung với kết quả, chất lượng tương xứng.*

**Nhà trường xin trân trọng ơn!**

**Nơi nhận:**

- Phòng GD&ĐT (để b/c);
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Phạm Thanh Yên**

PHÒNG GD&ĐT VĂN LÂM  
TRƯỜNG THCS CLC DƯƠNG PHÚC TỬ

BẢNG TỔNG HỢP XẾP LOẠI HỌC SINH  
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2020-2021

Khối	Lớp	Số học sinh	Kết quả học tập						Phẩm chất				Năng lực						DH thi đua			
			Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa HT		Tốt		Đạt		Tốt		Đạt		Cần cố gắng		HS Giỏi		HSTT	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	6A1	37	25	67.6	12	32.4	0	0	36	97.3	1	3	33	89.2	4	10.8	0	0.0	25	67.6	12	32.4
	6A2	38	31	81.6	7	18.4	0	0	37	97.4	1	3	34	89.5	4	10.5	0	0.0	28	73.7	10	26.3
	6A3	39	31	79.5	8	20.5	0	0	38	97.4	1	3	37	95	2	5.1	0	0.0	31	79.5	7	17.9
	(+)	<b>114</b>	<b>87</b>	<b>76.3</b>	<b>27</b>	<b>23.7</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>111</b>	<b>97.4</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>104</b>	<b>91.2</b>	<b>10</b>	<b>8.8</b>	<b>0</b>	<b>0.0</b>	<b>84</b>	<b>73.7</b>	<b>29</b>	<b>25.4</b>
7	7A1	40	24	60.0	16	40.0	0	0	40	100	0	0	28	70.0	12	30.0	0	0.0	24	60.0	16	40.0
	7A2	41	26	63.4	13	31.7	2	4.9	39	95.1	2	5	37	90.2	2	4.9	2	4.9	28	68.3	11	26.8
	7A3	41	30	73.2	11	26.8	0	0.0	39	95.1	2	5	35	85.4	6	14.6	0	0.0	29	70.7	11	26.8
	(+)	<b>122</b>	<b>80</b>	<b>65.6</b>	<b>40</b>	<b>32.8</b>	<b>2</b>	<b>1.6</b>	<b>118</b>	<b>96.7</b>	<b>4</b>	<b>3</b>	<b>100</b>	<b>82.0</b>	<b>20</b>	<b>16.4</b>	<b>2</b>	<b>1.6</b>	<b>81</b>	<b>66.4</b>	<b>38</b>	<b>31.1</b>
8	8A1	43	41	95.3	2	4.7	0	0.0	43	100	0	0	41	95.3	3	7.0	0	0.0	41	95.3	2	4.7
	8A2	40	30	75.0	9	22.5	1	2.5	38	95	2	5	35	87.5	4	10.0	1	2.5	30	75.0	8	20.0
	8A3	43	28	65.1	15	34.9	0	0.0	43	100	0	0	30	69.8	12	27.9	0	0.0	28	65.1	15	34.9
	(+)	<b>126</b>	<b>99</b>	<b>78.6</b>	<b>26</b>	<b>20.6</b>	<b>1</b>	<b>0.8</b>	<b>124</b>	<b>98.4</b>	<b>2</b>	<b>2</b>	<b>106</b>	<b>84.1</b>	<b>19</b>	<b>15.1</b>	<b>1</b>	<b>0.8</b>	<b>99</b>	<b>78.6</b>	<b>25</b>	<b>19.8</b>
9	9A1	40	29	72.5	10	25.0	1	2.5	39	97.5	1	3	36	90.0	3	7.5	1	2.5	28	70.0	11	27.5
	9A2	37	25	67.6	12	32.4	0	0.0	37	100	0	0	35	94.6	2	5.4	0	0.0	25	67.6	12	32.4
	9A3	38	23	60.5	15	39.5	0	0.0	36	94.7	2	5	29	76.3	9	23.7	0	0.0	24	63.2	14	36.8
	(+)	<b>115</b>	<b>77</b>	<b>67.0</b>	<b>37</b>	<b>32.2</b>	<b>1</b>	<b>0.9</b>	<b>112</b>	<b>97.4</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>100</b>	<b>87.0</b>	<b>14</b>	<b>12.2</b>	<b>1</b>	<b>0.9</b>	<b>77</b>	<b>67.0</b>	<b>37</b>	<b>32.2</b>
<b>Toàn trường</b>		<b>477</b>	<b>343</b>	<b>71.9</b>	<b>130</b>	<b>27.3</b>	<b>4</b>	<b>0.8</b>	<b>465</b>	<b>97.5</b>	<b>12</b>	<b>3</b>	<b>410</b>	<b>86.0</b>	<b>63</b>	<b>13.2</b>	<b>4</b>	<b>0.8</b>	<b>341</b>	<b>71.5</b>	<b>129</b>	<b>27.0</b>

